

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TRÀ VINH  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày: 04-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Sỹ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Út

Bà Nguyễn Thị Vây

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:***  
Ông Lôi Vĩnh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 4 tháng 4 năm 2022 và Thông báo dời ngày xét xử số: 23/TB-TA ngày 19/4/2022 đối với bị cáo:

**Phạm Văn T**, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1991, tại tỉnh T. Nơi cư trú: thị trấn C, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Phạm Văn P, sinh năm 1962 và bà Trần Thị Thanh H, sinh năm 1961; bị cáo có vợ tên Hồ Thị Hồng T, sinh năm 1993 tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo có nhân thân tốt; ( bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

**Bị hại:**

Anh Lâm Hoàng Ph, sinh năm 1980 (đã chết).

Nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh T.

**Người đại diện gia đình bị hại:**

Bà Lê Thị T, sinh năm 1951 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp R, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

**Người làm chứng:**

1/ Ông Thạch S, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T.

2/ Ông Châu H, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 01/10/2021 bị cáo Phạm Văn T, sau khi uống rượu tại nhà ông Hồ Văn L (cha vợ bị cáo), ngụ ấp R, xã Đ, huyện C, tỉnh T, (nồng độ cồn được đo sau khi gây ra tai nạn là 0,93 miligam/1 lít khí thở). Lúc này, bị cáo điều khiển xe mô tô mang biển số: 84L1-497.74, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh trắng, chở phía sau anh Lâm Hoàng Ph, sinh năm 1980, ấp T, xã H, huyện C, tỉnh T, chạy đến thành phố T để uống cà phê. Khi đến nơi, do không có quán cà phê mở cửa nên bị cáo điều khiển xe chở anh Ph quay về, lúc này bị cáo điều khiển xe chạy trên đường Võ Văn Kiệt, hướng từ đường Trần Phú về hướng vòng xuyên Võ Văn Kiệt-Nguyễn Đăng thuộc khóm 10, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Đến khoảng 00 giờ 13 phút, ngày 02/10/2021, bị cáo điều khiển xe chạy đến gần vòng xuyên, do bị cáo không chú ý quan sát tình trạng mặt đường nên điều khiển xe chạy sang phần đường bên trái, thẳng vào vòng xuyên đã quá gần nên xe của bị cáo bị chao đảo, ngã xuống mặt đường, cày thẳng về phía trước và va vào thành bê tông của vòng xuyên dẫn đến anh Lâm Hoàng Ph tử vong tại hiện trường, riêng bị cáo bị thương được người dân đưa vào bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu, điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 521/KLGD ngày 07/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến anh Lâm Hoàng Ph tử vong là do vỡ gan gây mất máu cấp, suy tim cấp.

Qua khám nghiệm hiện trường xác định như sau: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại khu vực vòng xuyên đường Võ Văn Kiệt-Nguyễn Đăng thuộc khóm 10, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng khô ráo, có hệ thống báo hiệu đường bộ gồm: Biển báo R303 “Nơi giao nhau chạy theo vòng xuyên”, theo hướng đường Trần Phú về đường Võ Nguyên Giáp, hướng từ đường Nguyễn Thị Minh Khai về đường Trần Phú có vạch màu vàng, nét đứt quãng, phân chia làn xe cùng chiều và vạch mũi tên chỉ hướng trên mặt đường ở giữa mặt đường Võ Văn Kiệt gần khu vực vòng xuyên có dây phân cách cố định, mặt đường rộng 10,2m (tính từ lề chuẩn vào dải phân cách).

- Lấy trụ điện số 157 nằm bên lề phải hướng đường Võ Nguyên Giáp về đường Trần Phú làm điểm mốc.

- Lấp mép đường nằm bên lề phải hướng đường Võ Nguyên Giáp về đường Trần Phú làm chuẩn.

- Vị trí số 1 là vị trí nạn nhân Lâm Hoàng Ph. Sau khi xảy ra tai nạn ngã trên mặt đường, nằm nghiêng, đầu quay về hướng đường Nguyễn Thị Minh Khai, chân quay về hướng xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- + Đầu nạn nhân cách điểm mốc (trụ điện số 157) là 13,6m.

- + Đầu nạn nhân cách tâm xe mô tô 84L1-497.74 là 14,9m.

- + Đầu nạn nhân cách đầu vết cày thứ 2 của mô tô 84L1-497.74 là 0,4m và cách vết cày trên thành bê tông của vòng xuyên (vị trí số 6) là 3,2m.

- Vị trí số 2 là vị trí xe mô tô biển số 84L1-497.74. Sau khi xảy ra tai nạn xe ngã trên mặt đường, ngã sang trái, đầu xe quay về hướng đường Võ Nguyên Giáp, đuôi xe quay về hướng đường Trần Phú.

- + Tâm bánh trước chiều vuông góc với mặt đường cách điểm mốc là 21m.
- + Tâm bánh sau chiều vuông góc với mặt đường cách điểm mốc là 19,9m.
- Vị trí số 3 là vết cày thứ 1 của xe mô tô biển số 84L1-497.74. Sau khi xảy ra tai nạn xe mô tô để lại vết cày trên mặt đường, nét đứt quãng, theo hướng đường Trần Phú về đường Võ Nguyên Giáp cuối vết cày ngay thành bê tông vòng xuyên.
- + Đầu vết cày cách điểm mốc là 13,2m, dài 13,7m và cách đầu vết trượt dấu vết trượt của xe là (vị trí số 5) là 7,8m.
- Vị trí số 4 là vết cày thứ 2 của xe mô tô biển số 84L1-497.74. Sau khi xảy ra tai nạn xe để lại vết cày thứ 2 trên mặt đường, nét đứt quãng, theo hướng xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, đi đường Nguyễn Thị Minh Khai.
- + Đầu vết cày cách điểm mốc là 14,1m và cách tâm xe là 14,8m.
- Vị trí số 5 là vết trượt của xe mô tô biển số 84L1-497.74. Sau khi xảy ra tai nạn xe để lại vết trượt trên mặt đường, nét liền, theo hướng đường Trần Phú đi đường Võ Nguyên Giáp. Vết trượt dài 11,1m.
- + Đầu vết trượt cách lề chuẩn là 8,6m, cách điểm mốc là 17,9m và cách trụ camera là 10,8m.
- + Vết trượt dài 11,1m.
- + Cuối vết trượt cách điểm mốc là 12,6m.
- Vị trí số 6 là vết cày trên thành bê tông của vòng xuyên Võ Văn Kiệt-Nguyễn Đáng. Sau khi xảy ra tai nạn xe mô tô biển số 84L1-491.74 để lại vết cày nét đứt quãng trên thành bê tông, theo hướng xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đi về đường Nguyễn Thị Minh Khai. Vết cày dài 2,2m.
- + Đầu vết cày cao cách mặt đường là 0,15m và cách điểm mốc là 14,7m.
- + Vết cày dài 2,2m.
- + Cuối vết cày cách điểm mốc là 15,8m.
- + Thành bê tông của vòng xuyên cao 0,35m; màu sơn trắng – đỏ.
- + Trụ camera an ninh đặt trên lề đường của mép đường chuẩn.

Theo bảng phân tích lỗi ngày 11/01/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, kết luận: Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do bị cáo Phạm Văn Toàn điều khiển xe mô tô mang biển số 84L1-497.74 mà trong hơi thở có nồng độ cồn (0,93 miligam/1 lít khí thở) vi phạm Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 35 luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019 quy định các hành vi bị nghiêm cấm gồm có: “Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”. Đồng thời, bị cáo Phạm Văn T điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã sử dụng rượu (bia), không chú ý quan sát tình trạng mặt đường nên đi vào phần đường ngược chiều dẫn đến không làm chủ tay lái tự gây ra tai nạn vi phạm Khoản 1, Điều 9 và Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: “Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Như vậy, xác định lỗi chính dẫn đến tai nạn giao thông đường bộ xảy ra do bị cáo Phạm Văn T điều khiển xe mô tô chở phía sau anh Lâm Hoàng Ph lưu thông trên đường mà không chú ý quan sát tình trạng mặt đường nên đi vào phần đường ngược chiều dẫn đến không làm chủ tay lái tự gây ra tai nạn làm cho anh Lâm Hoàng Ph ngồi phía sau tử vong tại chỗ.

Qua kết luận giám định số 533/KLGD ngày 20/10/2021, kết luận: Mẫu máu đựng trong 01(Một) ống nhựa thu từ tử thi Lâm Hoàng Ph, sinh năm 1980, ấp T, xã H, huyện C, tỉnh T, được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần Ethanol (cồn). Nồng độ Ethanol là: 175,69mg/100ml máu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Văn T cùng với gia đình bồi thường thiệt hại số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) cho gia đình anh Lâm Hoàng Ph. Đồng thời, phía gia đình anh Ph đã viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-HS ngày 10/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Phạm Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như Bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b khoản 2 điều 260; điểm b,s khoản 1,2 điều 51; điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo không nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận:

Sau khi uống rượu, vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 01/10/2021, bị cáo Phạm Văn T điều khiển xe mô tô mang biển số: 84L1-497.74 chở phía sau anh Lâm Hoàng Ph đi từ xã Đ, huyện C, T đến thành phố Trà Vinh để uống cà phê. Do đêm khuya không có quán cà phê mở cửa nên bị cáo điều khiển xe chở anh Ph quay về trên đường Võ Văn Kiệt, hướng từ đường Trần Phú về hướng vòng xuyên Võ Văn Kiệt-Nguyễn Đáng thuộc khóm 10, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Đến khoảng 00 giờ 13 phút, ngày 02/10/2021, bị cáo điều khiển xe chạy

đến gần vòng xuyên, do không chú ý quan sát nên bị cáo điều khiển xe chạy sang phần đường bên trái, thẳng vào vòng xuyên với vận tốc khoảng 50 đến 60km/h không làm chủ tay lái nên xe bị cáo bị chao đảo, ngã xuống mặt đường, cày thẳng về phía trước và va vào thành bê tông của vòng xuyên dẫn đến anh Lâm Hoàng Ph tử vong, riêng bị cáo bị thương được người dân đưa vào bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu, điều trị.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ khi hoạt động trên các tuyến đường giao thông. Do đó, pháp luật về giao thông quy định. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông không được sử dụng rượu, bia; phải đi đúng làn đường, phần đường theo quy định. Do xem thường các quy định của pháp luật. Bị cáo điều khiển xe tham gia giao thông mà có sử dụng rượu, bia; điều khiển xe với vận tốc cao không chú ý quan sát phía trước, đi không đúng phần đường dẫn đến gây tai nạn làm anh Lâm Hoàng Ph tử vong. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự an toàn nơi công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhắc nhở phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; khi phạm tội bị cáo chưa tiền án, tiền sự; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại; gia đình bị hại đã làm đơn xin bãi nại cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo có ông nội là ông Nguyễn Văn K là liệt sĩ. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại bà Lê Thị T không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Đối với người làm chứng ông Thạch S và anh Châu Hg vắng mặt tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện gia đình bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại bà Lê Thị T không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Văn T nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Thanh Sỹ**